

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng**

Số giấy phép hoạt động: 238/BYT-GPHĐ, Bộ Y tế cấp lần 1 ngày 12/8/2014; điều chỉnh bổ sung lần 2 ngày 19/5/2017; điều chỉnh bổ sung lần 3 ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế với Hình thức tổ chức là Bệnh viện Đa khoa;

Địa chỉ: Số 225C Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Khải,
Giám đốc Bệnh viện.

Điện thoại liên hệ: 0225 3736285

Email: benhviendhy@hpmu.edu.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: (Bổ sung đối với chuyên khoa Răng Hàm Mặt)

1.1. Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa Răng Hàm Mặt nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng.

1.2. Bác sĩ được cấp chứng chỉ chuyên khoa Răng Hàm Mặt cơ bản nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định.

1.3. Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản và đã có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh/ Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với các cơ sở thực hành khác: Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 45 người/ năm.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 3.000.000 đồng/tháng



Bệnh viện cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo bản công bố: Hồ sơ Pháp lý của Bệnh viện (có bản minh chứng kèm theo); Chương trình thực hành: 12 tháng đối với Bác sĩ thuộc đối tượng 1.1 và 1.2 đã nêu trên; 09 tháng đối với Bác sĩ có Chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản (thời gian đào tạo 09 tháng) và đã có Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh/ Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh thuộc đối tượng 1.3 đã nêu trên, để cấp phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC 



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. *Nguyễn Văn Khải*



Hải Phòng, ngày 28 tháng 6 năm 2025

**DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BỔ SUNG
ĐỐI VỚI KHÁM CHỮA BỆNH CHUYÊN NGÀNH RĂNG HÀM MẶT
TẠI BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành số: 376 /BCB-BVYHP, ngày 28 tháng 6 năm 2025)

STT	Họ và tên	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
1	Trần Thị An Huy	0012500/BYT- CCHN	26/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Tiến sĩ, Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt
2	Đoàn Trung Hiếu	030395/BYT- CCHN 1887/QĐ-BYT	28/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Thực hiện: Cấy ghép Implant.	Bác sĩ chuyên khoa II
3	Đỗ Quốc Uy	0012529/BYT- CCHN	26/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cấy ghép Implant	Bác sĩ chuyên khoa I, Khoa Răng Hàm Mặt
4	Nguyễn Đức Tín	0026167/BYT- CCHN	11/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cấy ghép Implant; Nắn chỉnh răng.	Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt
5	Phạm Thị Nhung	035223/BYT- CCHN	18/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cấy ghép Implant; Nắn chỉnh răng.	Thạc sĩ, Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt



STT	Họ và tên	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn
6	Phạm Thanh Hải	001007/HP-CCHN	02/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cây ghép Implant	Tiến sĩ, Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt
7	Lê Thành Nam	043726/BYT-CCHN	05/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cây ghép Implant	Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt
8	Nguyễn Thị Thu Hà	046601/BYT-CCHN	17/03/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt; Thực hiện: Cây ghép Implant; Nắn chỉnh răng.	Tiến sĩ, Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt
9	Đặng Tuấn Anh	035224/BYT-CCHN	18/9/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Tiến sĩ, Bác sĩ Khoa Răng Hàm Mặt

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Nguyễn Văn Khải

Hải Phòng, ngày 28 tháng 6 năm 2025

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH ĐỂ
CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM CHỮA BỆNH
BỔ SUNG ĐỐI VỚI CHUYÊN NGÀNH RĂNG HÀM MẶT**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 376/BCB-BVYHP, ngày 28 tháng 6 năm 2025)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng lập chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai:

Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

2. Thời gian thực hành:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian:

- 12 tháng đối với: Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa Răng Hàm Mặt nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng; Bác sĩ được cấp chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định.

- 09 tháng đối với Bác sĩ có Chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản (thời gian đào tạo 09 tháng) và đã có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh/ Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh.



3. Đối tượng:

- Người thực hành có văn bằng Bác sĩ có văn bằng chuyên ngành Răng Hàm Mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo công nhận trình độ Bác sĩ chuyên ngành Răng Hàm Mặt nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng;

- Người thực hành có văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung Bác sĩ Răng Hàm Mặt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Người thực hành có văn bằng Bác sĩ có Chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản (thời gian đào tạo 09 tháng) và đã có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh/ Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

1.1. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 giờ/tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

1.2. Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

2.1. Địa điểm và thời gian thực hành:

- Địa điểm thực hành: Khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt 12 tháng đối với Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa Răng Hàm Mặt nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng; Bác sĩ được cấp chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt 09 tháng đối với Bác sĩ có Chứng chỉ đào tạo Răng Hàm Mặt cơ bản (thời gian đào tạo 09 tháng) và đã có Chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh/ Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh.

2.2. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Răng Hàm Mặt;
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

- Dự kiến chiêu sinh hàng tháng/ năm.
- Thực hành tại Khoa Răng Hàm Mặt theo kế hoạch đào tạo.

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Nguyễn Văn Khải

